



CHƯƠNG 2: NGÀNH RUỘT KHOANG

1. NỘI DUNG CHỦ ĐỀ:

1.1. MÔ TẢ CHỦ ĐỀ:

- ✓ Bài 8: Thủy tức.
- ✓ Bài 9: Đa dạng của ngành Ruột khoang.
- ✓ Bài 10: Đặc điểm chung và vai trò của ngành Ruột khoang.

2. MẠCH KIẾN THỨC CỦA CHỦ ĐỀ:

Tên bài	Nội dung chính của từng bài
Bài 8: THỦY TỨC	I. Hình dạng ngoài và di chuyển của thủy tức: <ul style="list-style-type: none">- Cấu tạo ngoài: Hình trụ dài.+ Phần dưới là đế : dùng để bám.+ Phần trên có lỗ miệng, xung quanh có tua miệng.+ Đối xứng tỏa tròn .+ Di chuyển kiểu sâu đo, kiểu lộn đầu, bơi. II. Cấu tạo trong: <ul style="list-style-type: none">- Thành cơ thể gồm 2 lớp tế bào, gồm nhiều loại tế bào có cấu tạo phân hóa. III. Dinh dưỡng của thủy tức: <ul style="list-style-type: none">- Thủy tức bắt mồi bằng tua miệng, quá trình tiêu hóa thức ăn thực hiện ở khoang tiêu hóa nhờ dịch từ TB tuyến- Sự trao đổi khí được thực hiện qua thành cơ thể. VI. Sinh sản: <ul style="list-style-type: none">- Các hình thức sinh sản.+ Sinh sản vô tính : Bằng cách mọc chồi+ Sinh sản hữu tính: Bằng cách hình thành TB sinh dục đực cái.+ Tái sinh: 1 phần cơ thể tạo nên cơ thể mới.
Bài 9: ĐA DẠNG CỦA NGÀNH RUỘT KHOANG	I. Sứa: <ul style="list-style-type: none">- Cơ thể sứa hình dù. Có cấu tạo thích nghi với lối sống bơi lội: Miệng ở dưới, di chuyển bằng cơ bóp dù, tự vệ bằng tế bào gai. II. Hải quỳ:

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGỌC VIỄN ĐÔNG



TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH

Môn: Sinh học

Lớp: 7

Giáo viên: Cô Phan Thị Thanh Quy

	<p>- Cơ thể hải quỳ hình trụ, có cấu tạo thích nghi với nổi sống bám: có đế bám, miệng ở phía trên. Sống đơn độc.</p> <p>III. San hô:</p> <p>- Cơ thể san hô hình trụ, có cấu tạo thích nghi với nổi sống cố định: có bộ khung xương bất động (bộ khung xương bằng đá vôi) và tổ chức cơ thể kiểu tập đoàn.</p>
<p>Bài 10: ĐẶC ĐIỂM CHUNG VÀ VAI TRÒ CỦA NGÀNH RUỘT KHOANG</p>	<p>I. Đặc điểm chung của ngành ruột khoang:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cơ thể có đối xứng tỏa tròn.- Ruột dạng túi.- Thành cơ thể có 2 lớp TB.- Tự vệ và tấn công bằng TB gai. <p>II. Vai trò của ngành ruột khoang:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trong tự nhiên:<ul style="list-style-type: none">+ Tạo vẻ đẹp thiên nhiên.+ Có ý nghĩa sinh thái đối với biển.- Đối với đời sống:<ul style="list-style-type: none">+ Làm đồ trang trí, trang sức: San hô.+ Là nguồn cung cấp nguyên liệu vôi cho xây dựng: San hô.+ Làm thực phẩm có giá trị: Sứa.+ Hoá thạch san hô góp phần nghiên cứu địa chất.- Tác hại:<ul style="list-style-type: none">+ Một số loại gây độc, ngứa cho người: Sứa.+ Tạo đá ngầm làm ảnh hưởng đến giao thông.